

Số: 51 /QĐTC-UBND

TP. Sóc Trăng, ngày 17 tháng 06 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Giao biên chế công chức và hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ trong các cơ quan hành chính nhà nước thuộc thành phố Sóc Trăng năm 2019**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 41/2017/QĐ-UBND, ngày 08/12/2017 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc ban hành quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Quyết định số 29/QĐ-UBND ngày 07/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc giao biên chế công chức, phân bổ số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ, tỉnh Sóc Trăng năm 2018;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ thành phố Sóc Trăng,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao biên chế công chức và hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ trong các cơ quan hành chính nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Sóc Trăng năm 2019.

*(Phụ lục chi tiết đính kèm theo Quyết định này).*

**Điều 2.**

1. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố Sóc Trăng chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng công chức và hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ theo chỉ tiêu biên chế giao đúng quy định.

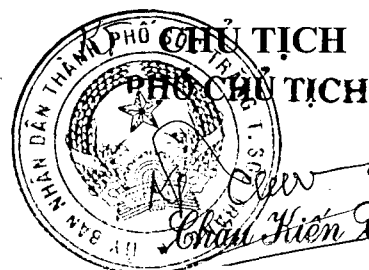
2. Trưởng phòng Nội vụ thành phố có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện và quản lý biên chế các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố Sóc Trăng. Thực hiện chế độ báo cáo thống kê về tình hình thực hiện biên chế; đề xuất Chủ tịch UBND thành phố xử lý nghiêm các tập thể, cá nhân có liên quan trong việc tuyển dụng, sử dụng biên chế công chức vượt chỉ tiêu được giao và không đúng quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND, Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Sóc Trăng, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố Sóc Trăng chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký. /.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;

- Lưu. /.



GIAO BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC VÀ HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 68/2000/NĐ-CP  
TRONG CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC THUỘC THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG

(Ban hành theo Quyết định số: 71 /QĐTC-CTUBND ngày 17 tháng 01 năm 2019  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Sóc Trăng)



Số TT	Tên cơ quan, Đơn vị	Tổng số biên chế giao năm 2019	Biên chế công chức	Hợp đồng theo NĐ 68/NĐ-CP	Ghi chú
I	Lãnh đạo HĐND	4	4		
II	Lãnh đạo UBND	3	3		
1	Văn Phòng HĐND và UBND	19	13	6	
2	Phòng Nội vụ	9	8	1	
3	Phòng Kinh tế	9	9		
4	Phòng Tài chính- Kế hoạch	11	10	1	
5	Thanh tra	7	7		
6	Phòng Quản lý đô thị	9	9		
7	Phòng Văn hoá và thông tin	5	5		
8	Phòng Giáo dục và Đào tạo	10	9	1	
9	Phòng Y tế	1	1		
10	Phòng Dân tộc	3	3		
11	Phòng Lao động - TB và xã hội	6	6		
12	Phòng Tư Pháp	6	5	1	
13	Phòng Tài nguyên và Môi trường	9	8	1	
<b>Cộng</b>		<b>111</b>	<b>100</b>	<b>11</b>	<b>0</b>

Số: 50/QĐTC-UBND

TP. Sóc Trăng, ngày 17 tháng 01 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phân bổ số lượng người làm việc và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND thành phố Sóc Trăng năm 2019**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 41/2017/QĐ-UBND, ngày 08/12/2017 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc ban hành quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Quyết định số 29/QĐ-UBND ngày 07/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc giao biên chế công chức, phân bổ số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ, tỉnh Sóc Trăng năm 2018;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ thành phố Sóc Trăng,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phân bổ số lượng người làm việc và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND thành phố Sóc Trăng năm 2019.

*(Phụ lục chi tiết đính kèm theo Quyết định này).*

**Điều 2.**

1. Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND thành phố Sóc Trăng chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng số lượng người làm việc và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ trong đơn vị sự nghiệp công lập theo phân bổ số lượng và hợp đồng lao động đúng quy định.

2. Giao Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo căn cứ chi tiêu được phân bổ đối với sự nghiệp giáo dục và đào tạo các Trường Mẫu giáo, Tiểu học và Trung học cơ sở lập Tờ trình về phân bổ số lượng người làm việc và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ, cụ thể của từng Trường gửi về Phòng Nội vụ thành phố.

3. Giao Trưởng phòng Nội vụ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện và quản lý số lượng người làm việc và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ trong đơn vị sự nghiệp công lập của các đơn vị. Thực hiện chế độ báo cáo thống kê về tình hình số lượng người làm việc; đề xuất Chủ tịch UBND thành phố xử lý nghiêm các tập thể, cá nhân có liên

quan trọng việc tuyển dụng, sử dụng biên chế vượt chỉ tiêu được giao và không đúng quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND, Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Sóc Trăng, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập thành phố Sóc Trăng chịu trách nhiệm quyết định thi hành quyết định kể từ ngày ký./. *M*

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;

- Lưu./.

*[Handwritten signature]*

*K* **CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



*Châu Kiến Tường*



**PHỤ LỤC**  
**PHÂN BỐ SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC VÀ HỢP ĐỒNG THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 68/2000/NĐ-CP**  
**TRONG CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THUỘC UBND THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG NĂM 2019**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 50/QĐTC-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2019 của Chủ tịch UBND thành phố Sóc Trăng)

Số TT	Tên đơn vị	Tổng số lượng người làm việc phân bổ năm 2019	Số lượng người làm việc thuộc:			Hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP	Ghi chú
			Sự nghiệp giáo dục-đào tạo	Sự nghiệp văn hóa thông tin-thể thao	Sự nghiệp khác		
1	Đài truyền thanh	14		14		1	
2	Trung tâm Văn hóa- Thể thao	23		23		3	
3	Đội Trật tự đô thị	12			12	1	
4	Phòng Lao động TB và XH (Tổ Xóa đói giảm nghèo và Tổ Bảo trợ xã hội)	5			5		
5	Sự nghiệp giáo dục các trường	1144	1144			79	
6	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên	20	20			2	
<b>Cộng</b>		<b>1.218</b>	<b>1.164</b>	<b>37</b>	<b>17</b>	<b>86</b>	

Số: 49 /QĐTC-UBND

TP. Sóc Trăng, ngày 17 tháng 01 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc giao chỉ tiêu số lượng người làm việc đối với hội có tính chất đặc thù có phạm vi hoạt động trong thành phố Sóc Trăng năm 2019**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 47/2017/QĐ-UBND, ngày 28/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền tổ chức, quản lý biên chế trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức hội, quỹ, tổ chức phi chính phủ trong nước trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 07/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc giao chỉ tiêu người làm việc, hợp đồng theo nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ tại các hội có tính chất đặc thù có phạm vi hoạt động trong tỉnh, huyện, tỉnh Sóc Trăng năm 2019;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ thành phố Sóc Trăng,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao chỉ tiêu số lượng người làm việc tại Hội Chữ thập đỏ thành phố có phạm vi hoạt động trên địa bàn thành phố Sóc Trăng năm 2019, cụ thể như sau:

Chỉ tiêu số lượng người làm việc đối với Hội Chữ thập đỏ thành phố: 06 chỉ tiêu.

**Điều 2.**

1. Hội Chữ thập đỏ thành phố được UBND thành phố cấp kinh phí hoạt động theo chỉ tiêu số lượng người làm việc; Lãnh đạo Hội có trách nhiệm quản lý, sử dụng chỉ tiêu người làm việc được cấp có thẩm quyền giao và định kỳ báo cáo cho cơ quan có thẩm quyền quản lý theo quy định.

2. Trưởng phòng Nội vụ thành phố có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện và quản lý, sử dụng chỉ tiêu người làm việc; thực hiện chế độ báo cáo thống kê về tình hình thực hiện số lượng người làm việc được giao theo quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND, Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ thành phố Sóc Trăng chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký./. *M*

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;

- Lưu./.



*Châu Kiến Tường*